

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST

Ngày: 10-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1982, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở trước khi bị bắt: Bản C1, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H1 và bà: Lò Thị D (đã chết); vợ: Lương Thị S (đã ly hôn năm 2013) và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ hình sự ngày 14/6/2018, tạm giam ngày 17/6/2018. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H do Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử có: Bà Lò Thị Khánh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ sáng ngày 12/6/2018, Lò Văn H nhận vận chuyển thuê ma túy từ tỉnh Điện Biên đi tỉnh Quảng Ninh cho Quảng Văn H người cùng bản,

Quảng Văn H hứa trả công cho Lò Văn H 02 triệu đồng và một ít Heroine để sử dụng. Theo chỉ dẫn của Quảng Văn H ngày 13/6/2018, Lò Văn H đi bộ lên bản M, xã X, huyện Đ gặp người đàn ông dân tộc Mông tên là C nhận 02 gói là Heroine, 01 gói Methamphetamine, 1.600.000 đồng cùng 01 cục nhỏ Heroine. Sau khi nhận được Heroine và Methamphetamine, Lò Văn H mang 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine về nhà cất giấu, còn 01 cục nhỏ Heroine Lò Văn H đã sử dụng hết. Đến 04 giờ sáng ngày 14/6/2018, Lò Văn H lấy 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine cất vào túi quần đùi đang mặc, rồi điều khiển xe máy đi ra khu vực chợ B, mục đích gửi xe máy để đón xe ô tô khách đi tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 06 giờ 20 phút, Lò Văn H đi đến khu vực bản N, xã B, huyện M thì bị lực lượng Công an đồn B, huyện M phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lò Văn H 02 gói Heroine có khối lượng 91,24 gam và 01 gói Methamphetamine có khối lượng 2,06 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của Lò Văn H là 93,3 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 590/GĐ-PC45, ngày 25/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2, Y2 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu H2 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H gồm 91,24 gam chất bột màu trắng và 2,06 gam viên nén màu hồng.”

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-P1 ngày 10/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội *“Vận chuyển trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H về tội *“Vận chuyển trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250/BLHS; bị cáo có bố đẻ là Ông Lò Văn H1 là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương chiến thắng và bị cáo đang mắc căn bệnh HIV, nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 18 năm đến 19 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250/BLHS đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine thu giữ của bị cáo, một đăng ký xe máy mang tên bị cáo. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO (DETECH), màu đen, biển kiểm soát 27B1-403.ab và chiếc điện thoại di động, loại bàn phím bấm, màu đen, xám, nhãn hiệu Masstel, Model: A1xy, bị cáo dùng là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu bán hóa giá, sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nhận số tiền 1.600.000 đồng công vận chuyển ma túy nhưng đã sử dụng cá nhân hết 1.370.000 đồng, xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn không truy thu của bị cáo, số tiền còn lại

230.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng Điều 135, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn H.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn H1 là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương. Mặt khác, bị cáo đang mang căn bệnh thể kỷ HIV nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250/BLHS đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã khai rằng:

Vào đầu năm 2018, Lò Văn H cùng Quàng Văn H là người cùng bản đi làm thuê công trình xây dựng ở tỉnh Quảng Ninh, Quàng Văn H đã cho Lò Văn H 01 điện thoại có lắp sẵn sim, làm được khoảng 02 tháng thì Lò Văn H về nhà để chữa bệnh. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 12/6/2018, Lò Văn H đang ở nhà thì Quàng Văn H gọi điện cho Lò Văn H trao đổi về việc thuê Lò Văn H vận chuyển ma túy xuống tỉnh Quảng Ninh cho Lò Văn H, Quàng Văn H sẽ trả công cho Lò Văn H hai triệu đồng tiền công và một ít Heroine. Lò Văn H đồng ý, Quàng Văn H dặn khi nào có ma túy sẽ liên lạc.

Đến 12 giờ cùng ngày Quàng Văn H gọi điện thoại cho Lò Văn H, bảo Lò Văn H đi bộ lên bản M, xã X, huyện Đ nhận ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông, tên là C nhà ở bản M, xã X, huyện Đ và Quàng Văn H dặn Lò Văn H

ngày 13/6/2018, đón xe khách tuyến Điện Biên đi Quảng Ninh mang ma túy xuống tỉnh Quảng Ninh giao cho Quàng Văn H. Gặp người đàn ông dân tộc Mông, tên là C, Lò Văn H nhận của C 02 gói Heroine, 01 gói Methamphetamine và 1.600.000 đồng cùng một cục nhỏ Heroine. Sau khi Lò Văn H nhận Heroine và Methamphetamine, Hóa mang 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine về nhà cất giấu vào bụi cây vườn nhà Lò Văn H, còn 01 cục nhỏ Heroine Lò Văn H đã sử dụng hết, do bị ốm Lò Văn H không đi giao ngay Heroine và Methamphetamine cho Quàng Văn H như đã thỏa thuận. Đến 04 giờ sáng ngày 14/6/2018, Lò Văn H ra bụi cây vườn nhà lấy 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine, rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực chợ B gửi xe máy để đón xe khách đi tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 06 giờ 20 phút, Lò Văn H đi đến khu vực bản N, xã B, huyện M thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt, thu giữ trong túi quần đùi bên trái đang mặc trên người Hóa 02 gói Heroine có khối lượng là 91,24 gam và 01 gói hồng phiến có khối lượng 2,06 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của Lò Văn H là 93,3 gam.

HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất vụ án HĐXX thấy rằng: Tình hình tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp mặc dù cơ quan pháp luật đã truy quét và xử lý rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm này. Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H thừa nhận biết tác hại của ma túy tới đời sống và sức khỏe của con người, nhưng chỉ vì lợi nhuận và để thỏa mãn cơn nghiện ma túy mà bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn H đã có hành vi vận chuyển 02 gói Heroine có khối lượng là 91,24 gam và 01 gói hồng phiến có khối lượng 2,06 gam nhằm mục đích để được Quàng Văn H trả tiền công. Tại bản kết luận giám định số: 590/GĐ-PC45, ngày 25/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2, Y2 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu H2 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H gồm 91,24 gam chất bột màu trắng và 2,06 gam viên nén màu hồng.”

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX thấy rằng cần áp dụng một mức hình phạt tù phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Lò Văn H không có tiền án, tiền sự do đó bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Thái trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bố đẻ của bị cáo là ông Lò Văn H1 là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và Huy chương chiến thắng. Mặt khác, bị cáo mắc căn bệnh HIV, bởi vậy, HĐXX thấy rằng cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là cần thiết, thông qua đó để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, cải tạo tốt sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 250/BLHS năm 2015 quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan Điều tra ngày 04/8/2018, tại bút lục số 121 hồ sơ vụ án và qua việc xét hỏi công khai bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng, bị cáo không có thu nhập ổn định, sinh sống bằng nghề làm ruộng, gia đình bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo như của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên; người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250/BLHS và áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 /BLHS xem xét để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. HĐXX xét thấy, tổng khối lượng chất ma túy mà bị cáo có hành vi vận chuyển là 93,3 gam theo điểm h khoản 3 Điều 250/BLHS quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm;

h) có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương với khối lượng hoặc thể tích ma túy qui định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”

Bởi vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ quy định tại Điều 47/BLHS, Điều 106/BLTTHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo; 01 đăng ký xe máy mang tên Lò Văn H.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO (DETECH) màu đen, biển kiểm soát 27B1-403.ab; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, Model: A 1XY, loại bàn phím bấm, màu đen, xám đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.600.000 đồng, Lò Văn H nhận từ C là số tiền Quảng Văn H trả tiền công cho Lò Văn H về việc Lò Văn H vận chuyển ma túy cho Quảng Văn H, Lò Văn H đã chi tiêu cá nhân hết 1.370.000 đồng, xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn không truy thu của bị cáo, số tiền còn lại 230.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án còn thể hiện đối tượng tên Quảng Văn H nhà ở bản C, xã X, huyện Điện Đ là người thuê Lò Văn H vận chuyển ma túy từ tỉnh Điện Biên xuống tỉnh Quảng Ninh và đối tượng người đàn ông dân tộc Mông tên C nhà ở bản M, xã X, huyện Đ là người đưa ma túy cho Hóa, cơ quan Điều tra đã điều tra xác minh nhưng Quảng Văn H và C đều không có mặt tại nơi cư trú nên chưa điều tra làm rõ được. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết trong cùng vụ án này.

[6] Về án phí:

Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ Điều 135, Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm h khoản 3 Điều 250/BLHS năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Lò Văn H** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn H 18** (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* *Tịch thu tiêu hủy:*

- 90,81 gam Heroine (đã trừ mẫu gửi giám định);
- 1,95 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu gửi giám định);
- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 022883 mang tên Lò Văn H.

* *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước những khoản sau:*

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO (DETECH), màu đen, biển kiểm soát: 27B1-403.ab, số máy: VDEJQ152FMJ0020mn, số khung: RPEXCE9PEFA0020cd;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, Model: A 1XY, loại bàn phím bấm, màu đen, xám đã qua sử dụng.

- 230.000 đồng (hai trăm ba mươi nghìn đồng) trong đó có 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành chưa kiểm định “Thật, giả”.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 10 tháng 9 năm 2018).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136/BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Án xử hình sự sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/10/2018).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Trại tam giam CA tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng hành chính TP - Sở Tư pháp;
- UBND xã (T/B);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Nam